

A TA

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25 /2014/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 03 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy định về chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số và Lễ, Tết truyền thống
các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/03/2011 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Căn cứ Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 22/TTr-BDT ngày 06/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 74/2011/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND tỉnh về việc quy định tiêu chí chế độ hỗ trợ cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Lễ, Tết các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Ban Dân tộc tỉnh; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Công an tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, PVP.UBND tỉnh (VX);
- Lưu: VT, VX, KT, TTCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)
Nguyễn Thành Trí

QUY ĐỊNH

**Về chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong
đồng bào dân tộc thiểu số và Lễ, Tết truyền thống
các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Kèm theo Quyết định số 25.../2014/QĐ-UBND
ngày 03/7/2014 của UBND tỉnh)**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục và nguyên tắc bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây gọi là người có uy tín); chế độ hỗ trợ và quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín và thăm hỏi trong dịp Lễ, Tết truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với người uy tín: Áp dụng cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được công nhận trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối với Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số:

Các Lễ, Tết truyền thống của các dân tộc thiểu số diễn ra tại các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) nơi có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống hoặc nơi được chọn đăng ký tổ chức thuộc các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (gọi chung là cấp huyện) trong tỉnh và được chính quyền địa phương chấp thuận;

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín và tổ chức thực hiện Lễ, Tết truyền thống của các dân tộc thiểu số.

**Chương II
BÌNH CHỌN, XÉT CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN**

Điều 3. Tiêu chí, điều kiện, trình tự thủ tục bình chọn, xét công nhận người có uy tín

1. Các tiêu chí bình chọn người có uy tín

a) Người được bình chọn, xét công nhận là người có uy tín, cư trú hợp pháp, ổn định ở vùng dân tộc thiểu số, không phân biệt lứa tuổi, thành phần xuất thân.

b) Bản thân và gia đình luôn gương mẫu chấp hành các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa

phương nơi cư trú; có nhiều công lao đóng góp, xây dựng và bảo vệ ấp, khu phố (sau đây gọi là ấp), giữ gìn đoàn kết các dân tộc thiểu số.

c) Là người tiêu biểu, có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc, ấp và cộng đồng dân cư nơi cư trú; có mối liên hệ chặt chẽ, gắn bó với đồng bào dân tộc thiểu số, hiểu sâu về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc mình; có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định, được người dân trong cộng đồng tin nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

2. Điều kiện

a) Ấp có từ 1/3 số hộ hoặc số nhân khẩu trở lên là người dân tộc thiểu số (ấp đủ điều kiện) được bình chọn 01 (một) người có uy tín;

b) Trường hợp ấp không đủ điều kiện nhưng cần bình chọn một người có uy tín hoặc ấp đủ điều kiện nhưng cần bình chọn nhiều hơn một người có uy tín do có nhiều dân tộc cùng sinh sống, thì căn cứ đề nghị của UBND cấp huyện, Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các ban, ngành liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định số lượng nhưng tổng số người uy tín được bình chọn, xét công nhận toàn tỉnh không vượt quá tổng số ấp vùng dân tộc thiểu số của tỉnh.

Điều 4. Trình tự thủ tục bình chọn, xét công nhận người có uy tín

1. Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn Trưởng ban Công tác Mặt trận ấp chủ trì, phối hợp với Chi ủy, Trưởng ấp, đại diện các Đoàn thể và hộ gia đình trong ấp tổ chức hội nghị bình chọn người có uy tín bằng một trong hai hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do hội nghị quyết định). Người được bình chọn phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành (trường hợp lần đầu chưa bình chọn được thì tiến hành bình chọn lần hai theo trình tự nêu trên, nếu bình chọn không được thì ấp đó không có người có uy tín); Trưởng ấp lập 01 bộ hồ sơ gồm văn bản đề nghị gửi UBND xã kèm theo biên bản hội nghị ấp (theo biểu mẫu số 1 gửi kèm) thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

2. UBND cấp xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các ấp trong xã; lập 01 bộ hồ sơ gồm văn bản đề nghị UBND cấp huyện kèm theo biên bản họp của UBND cấp xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các ấp (theo biểu số 2 gửi kèm). Thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

3. UBND cấp huyện kiểm tra, tổng hợp đề nghị của UBND cấp xã, lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản đề nghị gửi Ban Dân tộc tỉnh kèm theo biểu tổng hợp danh sách đề nghị xét công nhận người có uy tín cấp huyện. Thời gian thực hiện trước ngày 30 tháng 12 hàng năm.

4. Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp đề nghị xét công nhận người có uy tín của cấp huyện; lập 01 bộ hồ sơ gồm tờ trình kèm theo biểu tổng hợp danh sách (theo biểu số 3 đính kèm) và văn bản đề nghị của UBND cấp huyện gửi Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 15 tháng 01 của năm kế tiếp.

5. Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh sách người có uy tín của tỉnh thực hiện trước ngày 31 tháng 01 của năm kế tiếp và gửi Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính quyết định phê duyệt danh sách người có uy tín

Điều 5. Kiểm tra, rà soát, đánh giá đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và việc bình chọn, xét công nhận bổ sung người có uy tín

1. Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

a) Các trường hợp cần kịp thời đưa ra khỏi danh sách

- Người vi phạm pháp luật; người mất hành vi dân sự;

- Người có uy tín bị bệnh nặng không còn khả năng thực hiện nhiệm vụ của người có uy tín;

- Người có uy tín đã qua đời, chuyển nơi khác sinh sống hoặc tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín;

- Các trường hợp vi phạm khác làm mất uy tín, không đảm bảo đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 của Quy định này.

b) Trình tự, thủ tục đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

- Khi có các trường hợp quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này, Trưởng ban công tác Mặt trận ấp chủ trì tổ chức hội nghị liên ngành áp với các thành phần tham dự như quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Quy định này đối với các trường hợp người có uy tín bị đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín phải được trên 50% tổng số đại biểu dự hội nghị liên ngành áp bỏ phiếu đồng ý.

- Trưởng ấp làm văn bản đề nghị kèm theo biên bản hội nghị liên ngành ấp (theo biểu số 4 đính kèm) gửi UBND cấp xã kiểm tra, rà soát (theo biểu số 5 đính kèm) báo cáo UBND huyện tổng hợp gửi Ban Dân tộc tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Bình chọn, xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín

a) Đối với người có uy tín được quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này cần thay thế giao Ban Dân tộc tỉnh ra quyết định thay thế trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của UBND cấp huyện và có báo cáo về Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Các trình tự thủ tục, thời gian bình chọn, xét công nhận bổ sung người có uy tín thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 4 Quy định này.

Chương III

CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ UY TÍN

Điều 6. Cung cấp thông tin

1. Người có uy tín được cấp ủy, chính quyền địa phương ở cấp xã và huyện nơi cư trú phổ biến cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tình hình và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh ở địa phương đối với cấp xã được tổ chức hàng tháng, đối với cấp huyện được tổ chức vào cuối mỗi quý trong năm. Định kỳ 06 tháng, Ban Dân tộc tỉnh phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam tinh để gặp gỡ người có uy tín ở cấp huyện; hàng năm UBND tỉnh tổ chức hội nghị biểu dương khen thưởng đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Nội dung và mức chi quy định tại Khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 49/2010/QĐ-UBND ngày 06/8/2010 của UBND tỉnh ban hành quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài, chi tiêu tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiêu tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh.

2. Hàng năm, Ban Dân tộc chủ trì mở một đến hai lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân tộc cho người có uy tín trên địa bàn tỉnh và đề xuất UBND tỉnh mở lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho đối tượng này.

3. Việc tổ chức thành lập đoàn đi tham quan, trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa người có uy tín trong tỉnh với các địa phương ngoài tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí hàng năm, tổ chức 01 năm/01 lần/01 đoàn; việc tổ chức tham quan, trao đổi, học tập kinh nghiệm trong tỉnh đối với người có uy tín trong tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định theo đề nghị của Phòng Công tác dân tộc cấp huyện và tổ chức 01 lần/năm. Đối với trường hợp cấp huyện cần tổ chức đoàn đi tham quan, trao đổi, học tập kinh nghiệm ở ngoài tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện có văn bản xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Người có uy tín được cấp 01 tờ/số Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc; 01 tờ/số Bản tin công tác dân tộc của Ban Dân tộc tỉnh và 01 tờ/số Báo Đồng Nai.

Điều 7. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần cho người có uy tín

1. Hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho người có uy tín với mức hỗ trợ bằng 50% mức lương tối thiểu hàng tháng theo quy định của Chính phủ.

2. Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán, Tết truyền thống của các dân tộc thiểu số: Mức chi 400.000 đồng/người/năm.

3. Người có uy tín khi ốm đau, tai nạn rủi ro hoặc gặp khó khăn về kinh tế được cấp ủy, chính quyền các cấp đến thăm hỏi: Mức chi 400.000 đồng/người/năm đối với cấp tỉnh và cấp huyện, 300.000 đồng/người/năm đối với cấp xã.

4. Hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn do hậu quả thiên tai; bố, mẹ, vợ, chồng, con, bản thân người có uy tín qua đời được cấp ủy, chính quyền các cấp đến thăm viếng, động viên hỗ trợ vật chất: Mức chi 1.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cấp tỉnh; 500.000 đồng/gia đình/năm đối với cấp huyện; 300.000 đồng/gia đình/năm đối với cấp xã.

5. Người có uy tín trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mà bị thương, nếu đảm bảo các điều kiện được quy định tại Điều 27 của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng thì được hưởng chính

sách như thương binh; nếu hy sinh mà đảm bảo các điều kiện tại Điều 17 của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ thì được cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định công nhận Liệt sỹ và được hưởng các chế độ Ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi đối với người có công với cách mạng.

6. Trường hợp cùng một thời điểm mà người có uy tín được hưởng các chính sách, chế độ hỗ trợ giống nhau nhưng với mức chi khác nhau thì được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

7. Hỗ trợ các trường hợp cá biệt khác do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh.

Điều 8. Tiếp đón người có uy tín

1. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức tiếp người có uy tín đối với cấp tỉnh; Phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với Công an cấp huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện tiếp người có uy tín đối với cấp huyện.

2. Kinh phí thực hiện việc tiếp đón người có uy tín được bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm cho cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý, đón tiếp người có uy tín. Nội dung, mức chi thực hiện theo Quyết định số 49/2010/QĐ-UBND ngày 06/8/2010 ban hành quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế, tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 9. Chế độ khen thưởng

Hàng năm, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị biểu dương, khen thưởng đối với người có uy tín có thành tích xuất sắc trong đồng bào dân tộc thiểu số. Hồ sơ, thủ tục và mức chi tiền thưởng áp dụng theo quy định pháp luật hiện hành về thi đua khen thưởng.

Chương IV

CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ ĐỐI VỚI LỄ, TẾT TRUYỀN THỐNG

Điều 10. Việc tổ chức Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số

1. Lễ, Tết truyền thống là hình thức sinh hoạt văn hóa đặc biệt, mang tính cộng đồng, đậm đà bản sắc văn hóa của các dân tộc Việt Nam. Lễ, Tết truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với tín ngưỡng, tâm linh, chu kỳ canh tác,... Với nhiều nghi thức, lễ thức, trò diễn độc đáo, đặc sắc. Lễ Tết truyền thống được xem như là “Bảo tàng sống” chứa đựng các giá trị văn hóa, lịch sử phong phú của từng dân tộc, tạo nên bản sắc độc đáo của nền văn hóa Việt Nam. Lễ Tết truyền thống của các dân tộc thiểu số, thường được tổ chức theo những nghi lễ, theo một chu kỳ nhất định (mùa, năm,...) nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần của cộng đồng các dân tộc.

2. Lễ, Tết truyền thống được tổ chức phù hợp với bản sắc văn hóa, thuần phong, mỹ tục Việt Nam và của từng dân tộc. Có giá trị về mặt lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu truyền từ đời này sang đời khác, được đồng bào ủng hộ, tham gia và đáp ứng được yêu cầu trong cuộc sống hiện nay, góp phần tăng cường

khởi đại đoàn kết toàn dân tộc và gìn giữ, bảo tồn di sản, bản sắc văn hóa của các dân tộc.

Điều 11. Hỗ trợ kinh phí tổ chức Lễ, Tết truyền thống

Hỗ trợ một phần kinh phí để tổ chức các Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số trong năm, cấp tỉnh hỗ trợ mức chi 2.000.000 đồng/lần/điểm tổ chức; cấp huyện hỗ trợ mức chi 1.000.000 đồng/lần/điểm tổ chức; cấp xã hỗ trợ mức chi 500.000 đồng/lần/điểm tổ chức.

Chương V

KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 12. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 11 của Quy định này, thuộc cấp nào thì do ngân sách cấp đó đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Kinh phí quản lý thực hiện các chính sách đối với người có uy tín và tổ chức thăm Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số cấp huyện được giao cho Phòng Dân tộc cấp huyện quản lý và sử dụng; cấp tỉnh giao cho Ban Dân tộc tỉnh quản lý, sử dụng và được cân đối trong dự toán ngân sách hàng năm của Ban Dân tộc tỉnh; nội dung và mức chi cho công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện chính sách cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, công tác phí cho cán bộ đi thăm hỏi, người có uy tín, dự các hội nghị tập huấn của cấp huyện, tỉnh và Trung ương thực hiện theo quy định tại Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai.

3. Công tác lập dự toán, chấp hành dự toán, quyết toán kinh phí quản lý và thực hiện chính sách cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh quản lý và tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín và phối hợp, tổ chức thăm hỏi hỗ trợ đối với Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, có hướng dẫn quy định cụ thể nhiệm vụ đối với người có uy tín, thực hiện công tác rà soát, đánh giá, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bình chọn, bổ sung, thay thế người có uy tín. Tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá, tổng hợp báo cáo về UBND tỉnh thực hiện chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh trước ngày 20/11 hàng năm để báo cáo Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính theo quy định.

Hàng năm, Ban Dân tộc tỉnh lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín và hỗ trợ Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo phân cấp gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh; đồng

thời chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín và hỗ trợ Lễ, Tết các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ cho người có uy tín và Lễ, Tết truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. UBND cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín và Lễ, Tết truyền thống trên địa bàn huyện. Hàng tháng, báo cáo hoạt động của người có uy tín trên địa bàn huyện về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban Dân tộc và Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)
Nguyễn Thành Trí

Biểu mẫu 01

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày /6/2014 của UBND tỉnh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Tên thôn), ngày tháng năm

BIÊN BẢN

HỘI NGHỊ LIÊN NGÀNH THÔN

Hôm nay, ngày tháng năm, tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thôn..... xã tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

1. Thành phần

- Chủ trì: Ông (bà): Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình;

2. Nội dung

Bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của thôn năm

3. Kết quả

Căn cứ Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày tháng năm 2014 của UBND tỉnh Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp thống nhất:

- Ông (bà): năm sinh dân tộc đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết)...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người)* =% bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thôn năm
- Ông (bà): năm sinh dân tộc đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết)...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người)* =.....% bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thôn năm**

Các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã. Biên bản thông qua và được% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi giờ phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(ký, ghi rõ họ tên)

(*) Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín (tham dự với vai trò đại diện, giám sát); trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.

** Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau (ở lần bình chọn thứ 2) thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã xem xét, quyết định.

Biểu mẫu 02

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày /6/2014 của UBND tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

KIỂM TRA, RÀ SOÁT KẾT QUẢ BÌNH CHỌN, ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM

Hôm nay, vào hồi giờ ngày tháng năm tại UBND xã huyện tỉnh (thành phố).....

1. Thành phần:

- Chủ trì: Ông (bà) Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Đại diện Đảng ủy xã (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

2. Nội dung: Kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn trong xã năm

3. Kết quả:

Căn cứ Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày tháng năm 2014 của UBND tỉnh Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Biên bản Hội nghị liên ngành của các thôn gửi Ủy ban nhân dân xã về việc bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín;

Sau khi kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn, các đại biểu dự họp đã thảo luận và thống nhất các trường hợp đủ điều kiện và không đủ điều kiện đề nghị công nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm (theo biểu kèm theo biên bản này).

Các thành viên tham dự họp thống nhất lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND xã, 01 bản gửi UBND huyện.

Biên bản thông qua và được% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi giờ phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã
(ký, ghi rõ họ tên)

**TỔNG HỢP KIỂM TRA, RÀ SOÁT
KẾT QUẢ BÌNH CHỌN, ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN
CỦA CÁC THÔN TRONG XÃ NĂM....**

(Kèm theo Biên bản họp UBND xã..... ngày tháng..... năm.....)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú	Kết quả kiểm tra, rà soát		
			Nam	Nữ			Đủ điều kiện	Không đủ điều kiện	Lý do*
Tổng số									

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Nêu rõ lý do các trường hợp đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị của các thôn gửi UBND xã.

- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng người có uy tín được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở Hội nghị liên ngành thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

Biểu mẫu 03

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày /6/2014 của UBND tỉnh)

TỔNG HỢP DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ NĂM

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND.... ngày tháng năm..... của UBND tỉnh)

Số TT	Huyện/Xã/ Họ tên NCUT	Năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn, tổ dân phố và tương đương)	Thành phần NCUT										Ghi chú
			Nam	Nữ			Già làng	Trưởng dòng họ, tộc trưởng	Trưởng thôn, bản và tương đương	Cán bộ nghỉ hưu	Sư sãi, chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà bóng	Nhà giáo, thầy thuốc, nhân sĩ	Người sản xuất, kinh doanh giỏi	Thành phần khác		
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	
I	Huyện A																
1	Xã X																
1	Triệu Hứa X																
2	Ma A Y																
																
2	Xã B																
1	Lâm Văn B																
2	Vàng Văn T																
																
II	Huyện B																
1	Xã Y																
1	Hoàng Văn H																
2	Bàn Hữu P																
																
	Cộng toàn Tỉnh																

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

TM. UBND TỈNH.....
(Họ tên, ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(8). Đề nghị ghi rõ: thôn, bản, làng, phum, sóc... và tương đương;

Đối với tổ dân phố, khu phố, tiểu khu và tương đương: Ghi cụ thể số nhà, ngõ/ngách, đường, phố...

(9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17): Ghi cụ thể đúng thành phần của người có uy tín

Biểu mẫu 04

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày /6/2014 của UBND tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên thôn), ngày tháng năm

BIÊN BẢN

HỌP LIÊN NGÀNH THÔN

ĐỀ NGHỊ ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN

Hôm nay, ngày tháng năm, tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thôn xã tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

1. Thành phần

- Chủ trì: Ông (bà): Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): số lượng tối thiểu 03 (ba) hộ gia đình.

2. Nội dung

Rà soát, đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm

3. Kết quả

Căn cứ Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày tháng năm 2014 của UBND tỉnh Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ tình hình thực tế và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp đã thống nhất đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm đối với:

- Ông (bà): năm sinh dân tộc với số phiếu/tổng số phiếu =% *

- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):

Các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã. Biên bản thông qua và được% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồigiờ phút cùng ngày./.

Thư ký

(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy

(ký, ghi rõ họ tên)

(*) Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của Hội nghị liên ngành thôn.

Biểu mẫu 05

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày /6/2014 của UBND tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

KIỂM TRA, RÀ SOÁT ĐỀ NGHỊ ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM

Hôm nay, vào hồi..... giờ ngày tháng năm tại UBND xã huyện

1. Thành phần:

- Chủ trì: Ông (bà) Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Đại diện Đảng ủy xã (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

2. Nội dung: Họp xem xét đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm

3. Kết quả:

Căn cứ Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày tháng năm 2014 của UBND tỉnh Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Lễ, Tết truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Biên bản họp liên ngành của thôn gửi UBND xã đề nghị xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm.....

Sau khi kiểm tra, xem xét đề nghị của thôn, cuộc họp đã thống nhất đề nghị UBND huyện xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm đối với các trường hợp sau:

- Ông (bà): năm sinh dân tộc với số phiếu/tổng số phiếu =%. Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):

- Ông (bà): năm sinh dân tộc với số phiếu/tổng số phiếu =%. Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):

Các thành viên tham dự họp đã thống nhất và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND xã, 01 bản gửi UBND huyện.

Biên bản thông qua và được% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồigiờ phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đại diện các Đoàn thể xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã
(ký, ghi rõ họ tên)